

H, ngày 20 tháng 01 năm 2025

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị G, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Đ, xã S, huyện N, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Anh Ngô Hữu T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị G và anh Ngô Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị G và anh Ngô Hữu T và thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung; Tài sản chung; Nợ chung: Chị Lâm Thị G và anh Ngô Hữu T khai không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) Chị Lâm Thị G và anh Ngô Hữu T mỗi người nộp 75.000 đ nhưng chị G tự nguyện nộp thay cho anh T. Cán sự số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị G nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014543, ngày

10/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H thì chị G đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh